



Phát huy vai trò của các cấp hội phụ nữ trong xây dựng nông thôn mới và một số giải pháp cho giai đoạn 2026 - 2030

VÕ THỊ DUYÊN

Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Chương trình mục tiêu quốc gia (MTQG) về xây dựng nông thôn mới (NTM) được triển khai trong suốt hơn 15 năm qua là một chủ trương lớn, mang ý nghĩa chính trị, kinh tế, xã hội sâu sắc, góp phần hiện thực hóa mục tiêu phát triển bền vững đất nước, bảo đảm an sinh xã hội và nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân. Nông thôn Việt Nam khoác lên mình diện mạo mới với hạ tầng khang trang, kinh tế ngày càng phát triển, đời sống người dân không ngừng cải thiện và nâng cao, hệ thống chính trị cơ sở được củng cố. Quan trọng hơn, NTM không chỉ là sự thay đổi cảnh quan mà còn là sự thay đổi trong tư duy, cách làm, khẳng định vai trò chủ thể của người dân đối với sự nghiệp phát triển đất nước. Hòa vào những nỗ lực chung đó, có sự đóng góp tích cực với nhiều thành quả đáng ghi nhận của phụ nữ và các cấp Hội Liên hiệp phụ nữ (LHPN) Việt Nam, thông qua thực hiện Cuộc vận động “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch”. Đặc biệt, cán bộ, hội viên phụ nữ vừa là chủ thể, nhân tố thúc đẩy quá trình phát triển nông nghiệp, xây dựng NTM, vừa là người được trực tiếp thụ hưởng những thành quả tốt đẹp từ Chương trình mang lại.

Phụ nữ là lực lượng lao động quan trọng ở nông thôn, chiếm 47,5% lao động trong lĩnh vực nông - lâm - thủy sản và 44% lao động khu vực nông thôn. Không chỉ dừng ở sản xuất nông nghiệp, phụ nữ ngày càng khẳng định vị thế trong kinh doanh: 24% chủ doanh nghiệp (DN) nhỏ và vừa là nữ giới; 51% DN Việt Nam có phụ nữ trong cơ cấu sở hữu - tỷ lệ cao hơn so với nhiều quốc gia trên thế giới. Trong phát triển sản xuất, phụ nữ tích cực đổi mới, áp dụng khoa học kỹ thuật, nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm. Nhiều nữ chủ DN mạnh dạn ứng dụng công nghệ sinh học, đưa thiết bị hiện đại vào nông nghiệp, gắn sản xuất với chế biến và thị trường. Hàng năm, số lượng hợp tác xã (HTX) và tổ hợp tác do phụ nữ quản lý tăng nhanh, góp phần tạo ra sản phẩm nông nghiệp an toàn, chất lượng và bền vững.

Phụ nữ cũng là động lực then chốt trong thực hiện chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn, tham gia mạnh mẽ vào công nghiệp và dịch vụ, bảo tồn nghề truyền

thống, đa dạng hóa sinh kế, giúp nhau thoát nghèo, vươn lên làm giàu, góp phần đảm bảo an ninh lương thực quốc gia. Ngoài ra, phụ nữ còn giữ vai trò quan trọng trong vun đắp giá trị gia đình và đời sống văn hóa cơ sở, lưu giữ truyền thống, nuôi dưỡng hạnh phúc, lan tỏa lối sống văn minh. Các cấp Hội phụ nữ cũng tích cực tham gia giám sát, phản biện xã hội, đề xuất chính sách liên quan đến phụ nữ, gia đình, trẻ em và bình đẳng giới. Đặc biệt, phụ nữ có nhiều đóng góp thiết thực trong việc thực hiện 19 tiêu chí xây dựng NTM: Hiến đất, góp công xây dựng đường giao thông, thủy lợi, trường học, trạm y tế; đi đầu trong giữ gìn vệ sinh, BVMT, ứng phó với biến đổi khí hậu (BĐKH)... Hàng triệu hội viên đã góp phần làm nên diện mạo mới của nông thôn Việt Nam hôm nay.

2. MỘT SỐ KẾT QUẢ NỔI BẬT CỦA CÁC CẤP HỘI PHỤ NỮ TRONG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI

Với vai trò là tổ chức chính trị - xã hội đại diện chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của mọi tầng lớp phụ nữ; tham gia xây dựng Đảng, quản lý nhà nước; đoàn kết, vận động phụ nữ thực hiện tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước... Hội LHPN Việt Nam đã xác định xây dựng NTM là trách nhiệm và nhiệm vụ trọng tâm của Hội trong giai đoạn hiện nay. Thông qua hệ thống tổ chức Hội rộng khắp từ Trung ương đến cơ sở, Hội đã vận động phụ nữ cả nước tích cực tham gia xây dựng NTM, BVMT, giữ gìn an ninh trật tự, xây dựng đời sống văn hóa bằng nhiều hoạt động thiết thực. Đặc biệt, Hội đã góp phần trực tiếp vào việc thực hiện nhiều tiêu chí quan trọng của NTM như môi trường, an toàn thực phẩm, văn hóa - xã hội, giảm nghèo, bình đẳng giới và nâng cao chất lượng cuộc sống... Tiêu biểu là Cuộc vận động “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch” (không đói nghèo; không vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội; không có bạo lực gia đình; không vi phạm chính sách dân số; không có trẻ suy dinh dưỡng và bỏ học; sạch nhà, sạch bếp, sạch ngõ) được triển khai sâu rộng cùng một số mô hình sáng tạo như “phụ nữ BVMT”, “khởi nghiệp NTM”, “tiết kiệm vì môi trường”... hướng tới cấp hộ gia đình và lựa chọn những hoạt động, phần việc sát nhu cầu của phụ nữ,



khả năng của Hội trong tham gia xây dựng NTM, góp phần thực hiện hiệu quả 13/19 tiêu chí NTM, đạt và vượt chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đại biểu phụ nữ toàn quốc lần thứ XIII đề ra.

Dưới sự chỉ đạo sâu sát của Trung ương Hội, thời gian qua, 100% cơ sở Hội đã đăng ký và thực hiện hơn 18.000 công trình, phần việc tham gia xây dựng NTM; hỗ trợ trên 418.000 hộ gia đình đạt 8 tiêu chí “5 không, 3 sạch”. Từ giai đoạn 2021 - 2025, Cuộc vận động được nâng lên thành “gia đình 5 có, 3 sạch”, góp phần thực hiện mục tiêu NTM nâng cao, kiểu mẫu và xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh. Năm 2022, Trung ương Hội chỉ đạo thí điểm mô hình “5 có 3 sạch” và mô hình “dịch vụ gia đình” tại 5 tỉnh Thái Nguyên, Hà Tĩnh, Lâm Đồng, Kiên Giang, Bà Rịa - Vũng Tàu. Năm 2023, tiếp tục chỉ đạo nâng cao chất lượng các hộ gia đình đã đạt 8 tiêu chí 5 không, 3 sạch và triển khai thí điểm mô hình “gia đình 5 có, 3 sạch” tại các xã NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu. Đáng chú ý, các chương trình cụ thể hóa Cuộc vận động tập trung vào những chương trình dài hạn, đi vào chiều sâu, quan tâm địa bàn khó khăn, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; các tiêu chí “3 sạch” gắn với hàng nghìn công trình/phần việc giữ gìn, BVMT do các chi/tổ Hội phụ nữ đảm nhiệm được triển khai linh hoạt, rộng khắp, qua đó làm thay đổi bộ mặt nông thôn và khẳng định vai trò của tổ chức Hội ở cơ sở. Bước vào giai đoạn 2026 - 2030, Trung ương Hội đề xuất chính thức đưa nội dung Cuộc vận động xây dựng “gia đình 5 có, 3 sạch” vào Chương trình MTQG xây dựng NTM và Giảm nghèo bền vững, cũng như Bộ tiêu chí quốc gia về xã NTM. Đây sẽ là công cụ khuyến khích, duy trì, nâng tầm Cuộc vận động, đồng thời giúp theo dõi, đánh giá thông qua tỷ lệ hộ gia đình đạt chuẩn “5 có, 3 sạch” tại từng địa phương.

Đối với công tác truyền thông, Hội LHPN Việt Nam luôn nhận thức sâu sắc được vai trò, trách nhiệm nòng cốt của tổ chức Hội trong vận động, hỗ trợ hội viên thực hiện tốt vị trí của người phụ nữ trong mỗi gia đình, cộng đồng, xã hội. Với sự sáng



Mô hình trồng hoa thay thế cỏ dại ven đường của hội viên phụ nữ thôn 2, xã Quảng Phúc, huyện Quảng Xương (cũ), nay là xã Quảng Ngọc, tỉnh Thanh Hóa

tạo, linh hoạt từ cơ sở, 15 năm qua, các cấp Hội đã quán triệt đội ngũ cán bộ và hội viên phụ nữ thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng về Chương trình MTQG xây dựng NTM. Hàng chục nghìn lượt cán bộ Hội và hội viên được tập huấn kiến thức về Chương trình giai đoạn 2021 - 2025. Cùng với đó, Hội LHPN Việt Nam phối hợp với các cơ quan báo chí, mạng xã hội, website, fanpage... với đa dạng hình thức, tuyên truyền kịp thời hàng nghìn mô hình, điển hình phụ nữ xây dựng NTM để lan tỏa và nhân rộng trên toàn quốc; tổ chức thành công nhiều sự kiện truyền thông quy mô lớn, hội chợ, triển lãm online (Triển lãm “Sức sống những miền quê”; “Nông thôn thông minh trong hành trình chuyển đổi số (CĐS)”; sự kiện giao lưu sáng kiến truyền thông về thực hiện Cuộc vận động xây dựng “gia đình 5 không, 3 sạch”, “gia đình 5 có 3 sạch”; vun đắp giá trị gia đình trong xây dựng NTM); số hóa tài liệu truyền thông (video/clip) nhằm lan tỏa những mô hình, điển hình tiêu biểu trong xây dựng NTM. Điểm mới trong hoạt động tuyên truyền của các cấp Hội là lồng ghép nội dung “vun đắp giá trị gia đình Việt Nam” với giáo dục kỹ năng gia đình thời 4.0, bình đẳng giới, phòng chống bạo lực, huy động trách nhiệm nam giới và cộng đồng. Qua đó, phụ nữ ngày càng chủ động tham gia hiến đất, chỉnh trang đồng ruộng, dồn điền đổi thửa, trồng cây xanh, xử lý rác thải, góp phần xây dựng nông thôn văn minh, sạch đẹp.

Triển khai tiêu chí 3 sạch “sạch nhà, sạch bếp, sạch ngõ”, tiêu chí 17.8 và 18.7 gắn với BVMT, xây dựng cảnh quan nông thôn, Trung ương Hội đã hỗ trợ 6 tỉnh ban hành Đề án, kế hoạch “3 sạch” kèm ngân sách thực hiện; vận động hàng triệu hộ phụ nữ tham gia phân loại, thu gom rác, trồng hoa, cây xanh trên 28.362 km đường làng; hơn 550.000 hộ được hỗ trợ xây dựng nhà tiêu hợp vệ sinh; hơn 1 triệu hộ được tiếp cận nước sạch; nhiều mô hình BVMT, thích ứng BĐKH được nhân rộng, góp phần thay đổi diện mạo nông thôn Xanh - Sạch - Đẹp. Mặt khác, thông qua Đề án 939 “Hỗ



trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2017 - 2025”, Trung ương Hội đã hỗ trợ thành lập gần 8.000 tổ hợp tác, HTX do phụ nữ quản lý; đào tạo nghề cho hơn 199.000 lao động nữ; giới thiệu việc làm cho 317.800 phụ nữ; hỗ trợ 118.533 phụ nữ khởi sự kinh doanh và khởi nghiệp. Cùng với đó, hoạt động tiết kiệm đa mục tiêu duy trì bền vững, với tổng dư nợ hơn 7.000 tỷ đồng cho 2,5 triệu lượt phụ nữ vay vốn. Trung bình mỗi năm, gần 100.000 hộ nghèo được Hội giúp thoát nghèo. Đối với tiêu chí giáo dục, y tế, văn hóa, an sinh xã hội, các cấp Hội triển khai nhiều hoạt động chăm lo gia đình hạnh phúc, phòng chống bạo lực, hỗ trợ phụ nữ và trẻ em yếu thế. Ngoài ra, nhiều hoạt động thiết thực hướng đến xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh và an toàn cho phụ nữ, trẻ em gắn với xây dựng NTM như: “Triệu phần quà san sẻ yêu thương”, “Vi nụ cười phụ nữ”, “Kiên cường Việt Nam”, “Tiết kiệm vì trẻ em mồ côi”, “Mẹ đỡ đầu”, “Ngôi nhà bình yên”... được các cấp Hội triển khai thông qua nhiều cách làm hay, sáng tạo, nhận được sự đánh giá cao của Đảng, Nhà nước và sự đồng thuận của xã hội. Nhiều địa phương duy trì khuyến học, trao học bổng cho học sinh nghèo; vận động phụ nữ tham gia bảo hiểm y tế, phát triển các câu lạc bộ văn hóa - thể thao, gìn giữ di tích, làng nghề, xây dựng nếp sống văn minh.

3. KHÓ KHĂN, THÁCH THỨC VÀ ĐỀ XUẤT MỘT SỐ GIẢI PHÁP CHO GIAI ĐOẠN TỚI

Bên cạnh kết quả đạt được, trong quá trình triển khai xây dựng NTM, các cấp Hội phụ nữ cũng gặp những khó khăn, hạn chế nhất định: (i) Về tác động của bối cảnh mới: Quá trình già hóa dân số, BĐKH, dịch bệnh, biến động kinh tế - chính trị toàn cầu, cùng với cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 đặt ra nhiều thách thức mới. Phụ nữ, nhất là ở nông thôn, vùng khó khăn dễ bị tổn thương do thiếu kỹ năng số, ít cơ hội tiếp cận nguồn lực tài chính, dịch vụ xã hội và hạn chế cơ hội tham gia các ngành nghề mới. Vấn nạn bạo lực gia đình, xâm hại tình dục vẫn diễn ra, ảnh hưởng tới đời sống và sự phát triển thể chất, tinh

thần của phụ nữ, trẻ em gái; phụ nữ nông thôn, phụ nữ dân tộc thiểu số, phụ nữ di cư còn khó khăn trong tiếp cận dịch vụ xã hội, y tế, an sinh, cơ hội phát triển; (ii) Cuộc vận động xây dựng “gia đình 5 không, 3 sạch” và “gia đình 5 có, 3 sạch”, đặc biệt là nội dung vun đắp, gìn giữ, phát triển hệ giá trị gia đình Việt Nam tuy đã có hướng dẫn nhưng ở nhiều địa phương chuyển biến còn chậm, chưa thật sự rõ nét; (iii) Điều kiện cơ sở vật chất, phương tiện và nhân lực phục vụ hoạt động tuyên truyền không đồng đều giữa các địa phương sau khi sáp nhập địa bàn hành chính; năng lực cán bộ còn hạn chế; ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, rào cản ngôn ngữ khiến việc truyền thông chưa thực sự phát huy hiệu quả; (iv) Chất lượng giám sát việc lồng ghép bình đẳng giới trong xây dựng NTM ở một số nơi chưa đáp ứng yêu cầu; (v) Sản phẩm OCOP do phụ nữ làm chủ chủ yếu quy mô nhỏ, thiếu liên kết để nâng cao giá trị và phát triển bền vững; việc đăng ký thương hiệu, nâng hạng sao sản phẩm còn ít. Tình trạng DN nhỏ giải thể cũng tác động trực tiếp đến việc làm và thu nhập của hội viên phụ nữ; (vi) Một bộ phận phụ nữ, nhất là vùng sâu, vùng xa, dân tộc thiểu số còn khó khăn về kinh tế, trình độ sản xuất lạc hậu, dễ bị tác động bởi thiên tai, dịch bệnh, nên việc hỗ trợ thoát nghèo bền vững gặp nhiều trở ngại; (vii) Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong chỉ đạo, điều hành hoạt động Hội và Chương trình MTQG về xây dựng NTM ở một số nơi còn hạn chế. Nguồn kinh phí phân bổ cho Hội tại nhiều địa phương còn hạn hẹp, dẫn đến không ít nội dung, phần việc chưa thực hiện được theo kế hoạch.

Để phát huy vai trò của cán bộ, hội viên phụ nữ trong xây dựng NTM, tiếp tục thực hiện hiệu quả các chỉ tiêu của Hội LHPN Việt Nam nhiệm kỳ 2022 - 2027, đồng thời khắc phục những hạn chế, khó khăn đã nêu và đáp ứng yêu cầu mới của thời kỳ phát triển xanh, thông minh và bền vững, Trung ương Hội LHPN Việt Nam đề xuất một số giải pháp trọng tâm sau:



Hội viên phụ nữ xã Nhơn Ái, TP. Cần Thơ tham gia thực hiện mô hình “Xử lý rác bằng thùng composite”, góp phần xây dựng NTM



Thứ nhất, đổi mới công tác tuyên truyền, vận động gắn với CDS để tuyên truyền nâng cao nhận thức của hội viên phụ nữ về Chương trình MTQG xây dựng NTM. Đa dạng hóa hình thức truyền thông trên nền tảng công nghệ số, tổ chức hội nghị, hội thảo trực tuyến tới cơ sở; tăng cường chia sẻ bài học, mô hình hay về ứng dụng số trong sản xuất nông nghiệp, thu gom - tái chế rác thải, phát triển kinh tế xanh và tuần hoàn. Đồng thời, nâng cao năng lực cán bộ Hội trong thực hành, sử dụng nền tảng số phục vụ công tác Hội và xây dựng NTM, nông thôn thông minh; tuyên truyền, vận động phụ nữ phát huy nội lực, tương trợ nhau giảm nghèo bền vững, nhất là ở vùng dân tộc thiểu số và hộ nghèo.

Thứ hai, đẩy mạnh tập huấn, truyền thông nâng cao năng lực, kiến thức cho đội ngũ cán bộ Hội các cấp; hỗ trợ sinh kế xanh, khởi nghiệp bền vững; tăng cường tập huấn về khởi nghiệp, CDS, nông nghiệp sạch, kinh tế tuần hoàn; xây dựng, nhân rộng các mô hình sản xuất - kinh doanh thích ứng với BĐKH. Cùng với đó, khuyến khích sáng kiến do phụ nữ làm chủ, thúc đẩy tiếp cận nguồn vốn, dịch vụ tài chính, trao quyền kinh tế cho phụ nữ ở khu vực dễ bị tổn thương; hỗ trợ phát triển HTX, DN do phụ nữ quản lý, tạo việc làm và nâng cao thu nhập cho hội viên.

Thứ ba, phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của tổ chức Hội trong thực hiện các nội dung của Chương trình; đề xuất chính sách liên quan đến phụ nữ, gia đình, trẻ em và bình đẳng giới. Trong thời gian tới, Trung ương Hội sẽ tiếp tục chỉ đạo Hội LHPN các tỉnh/thành phố xây dựng đề án/kế hoạch thực hiện giai đoạn 2026 - 2030 theo kế hoạch/hướng dẫn của Trung ương Hội và Ban Chỉ đạo Chương trình MTQG tỉnh/thành phố về xây dựng NTM; đề xuất cơ chế, chính sách hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, HTX do phụ nữ quản lý; tiếp tục đề xuất Bộ công cụ giám sát và tham gia giám sát việc lồng ghép bình đẳng giới trong các tiêu chí NTM. Đồng thời, nghiên cứu chính sách hỗ trợ phụ nữ làm công tác thu gom rác thải đảm bảo an toàn lao động và thu nhập; tăng cường phối hợp với các Bộ, ngành, chính quyền địa phương và tổ chức quốc tế để huy động nguồn lực hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế, giảm nghèo bền vững; chủ động phối hợp với các ngành, cấp ủy, chính quyền, cơ quan địa phương trong vận động nguồn lực cho hoạt động hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế, khởi nghiệp, giảm nghèo bền vững; mở rộng quan hệ với các tổ chức trong nước, quốc tế để tập trung nguồn lực cho hoạt động hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế, khởi nghiệp, giảm nghèo bền vững.

Thứ tư, nâng cao chất lượng Cuộc vận động xây dựng gia đình “5 không, 3 sạch và gia đình “5 có, 3

sạch”. Cần tăng cường, khuyến khích nhiều hoạt động sáng tạo mới để phụ nữ vừa có khả năng “tự lực, tự cường”, nâng cao vai trò, vị thế trong gia đình và xã hội, xây dựng gia đình bình đẳng, hạnh phúc. Đồng thời, nghiên cứu, xem xét tình hình thực tế tại các địa phương để đề xuất thêm sáng kiến mới trong thực hiện mô hình “5 không, 3 sạch”, “dịch vụ gia đình”, “vun đắp giá trị gia đình Việt Nam”. Ví dụ như giáo dục tiến hôn nhân, giáo dục cha mẹ phòng chống bạo lực gia đình, an toàn cho phụ nữ và trẻ em, an toàn thực phẩm... Trung ương Hội sẽ tổ chức đánh giá giữa kỳ Cuộc vận động, điều chỉnh, bổ sung nội dung thực hiện gia đình “5 có, 3 sạch” để phù hợp với giai đoạn mới; duy trì mô hình “Chi hội phụ nữ 5 không, 3 sạch xây dựng NTM”; tiếp tục hướng dẫn các cấp Hội mở rộng phần việc gắn với nâng cao đời sống văn hóa, bình đẳng giới, đỡ đầu trẻ em mồ côi khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh. Đặc biệt, nghiên cứu phát triển các dịch vụ xã hội thiết thực như chăm sóc người già, trẻ em, giúp việc gia đình, dịch vụ cưới hỏi... nhằm giảm gánh nặng việc nhà cho phụ nữ, cải thiện chất lượng cuộc sống, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội và bạo lực giới. Qua đó, góp phần hoàn thiện chính sách, pháp luật liên quan đến công tác gia đình, thực hiện bình đẳng giới trong xây dựng NTM; chủ động nghiên cứu, đề xuất, xây dựng các chương trình, đề án, dự án, đề tài khoa học về xây dựng gia đình, vun đắp giá trị gia đình, xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Báo cáo số 387/BC- ĐCT ngày 4/10/2019 về Báo cáo tổng kết việc thực hiện phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng NTM” và Chương trình MTQG xây dựng NTM giai đoạn 2010 - 2020.
2. Báo cáo số 529/BC- ĐCT ngày 28/2/2025 về đánh giá các nội dung, nhiệm vụ thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM giai đoạn 2021 - 2025 và đề xuất thực hiện giai đoạn 2026 - 2030;
3. Báo cáo số 349/BC-ĐCT ngày 10/4/2024 về sơ kết rút kinh nghiệm 1 năm chỉ đạo điểm thực hiện mô hình “gia đình 5 có, 3 sạch”, “dịch vụ gia đình”.
4. Kết quả thực hiện Đề án Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2017 - 2025.
5. Công văn số 5367/ĐCT-BCTPN ngày 8/8/2025 về góp ý báo cáo kết quả 5 năm thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM giai đoạn 2021 - 2024; Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Chương trình MTQG xây dựng NTM và giảm nghèo bền vững giai đoạn 2026 - 2030; Bộ tiêu chí quốc gia về NTM giai đoạn 2026 - 2030 và đề xuất nhu cầu vốn năm 2026, giai đoạn 2026 - 2035.